

Số: 38/2020/QĐST-HNGĐ

Điện Biên P, ngày 20 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2020 giữa:

- Bà Lâm Thị T, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ dân phố mm, phường Na L, thị xã Mường L, tỉnh Điện Biên.

- Ông Trần Minh N; nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố mm, phường Na L, thị xã Mường L, tỉnh Điện Biên;

Chỗ ở hiện nay: SN 84, tổ dân phố nn, phường Noong B, thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lâm Thị T và ông Trần Minh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Bà Lâm Thị T và ông Trần Minh N thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Bà Lâm Thị T và ông Trần Minh N có 02 con chung là cháu Trần Minh Q, sinh ngày 10/5/2002 và cháu Trần Lâm A, sinh ngày 27/02/2008; ông N được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Q và A; bà T và ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thăm nom con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con thực hiện theo các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung, nợ riêng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Bà Lâm Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0000018 ngày 18/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên P, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả lại bà T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Điện Biên P;
- UBND P. Him Lam, TP. DB, tỉnh Điện Biên (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS TP Điện Biên P;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu VP;
- Kế toán;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định